TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HSST

Ngày: 29/8/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Yến.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Bùi Đức Thập.

2.Ông Bùi Quang Phúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc: Ông Nguyễn Trọng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2017/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Đình B, sinh năm 1978; ĐKHKTT và trú tại: Thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ văn hóa: 2/12.

Con ông Bùi Đình H, con bà Vũ Thị N.

Vợ Vũ Thị N, có 02 con, lớn đã trưởng thành (trên 18 tuổi), nhỏ 7 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2017 đến ngày 31/5/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim chi – Công an tỉnh Hải Dương (Có mặt)

Người bị hại: Anh Lê Văn T, sinh năm 1991 và chị Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1992 (Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị N, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương. (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Đình B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 17 giờ ngày 30/5/2017 Bùi Đình B đi xe máy BKS 34M5-1873 (Xe không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, không xác định được mua của ai, ở đâu) từ nhà ở thôn Ô , xã C, huyện B,

tỉnh Hải Dương đến khu vực bờ đê thuộc xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương, mục đích tìm cây cà gai leo về làm thuốc. Khi đi qua khu vực đường bờ đê thuộc thôn H, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương, B nhìn thấy chiếc xe máy loại xe Wave RSX nhãn hiệu HonDa BKS 34B1-141.27 của anh Lê Văn T, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, xung quanh không có người trông coi. B điều khiển xe của mình đi qua chiếc xe máy của anh T được một đoạn thì nảy sinh ý định trộm cắp. Thực hiện ý định của mình, B dừng xe cách vị trí chiếc xe máy của anh T khoảng 60m đến 70 m rồi quay lại đến chỗ chiếc xe của anh T, B bật chìa khóa điện, nổ máy rồi lại tắt xem có ai trông coi không. Thấy không có ai trông coi nên B đã bật khóa điện nổ máy rồi ngồi lên xe đi về phía thôn H, xã L, huyện G để tẩu thoát. Anh T và ông T lúc này đang ở trong lều cá nghe thấy tiếng nổ xe máy nên chạy ra ngoài thì thấy B đang điều khiển xe máy của anh T chạy trên đường bờ đê. Anh T cùng ông T liền đuổi theo tri hô, thấy có người đuổi theo, B phóng xe bỏ chạy được khoảng 30m đến 40 m thì luống cuống và bị ngã. Vừa lúc đó anh T đuổi kịp, lao vào túm người B vật ra, B vật lại và cắn vào tay anh T để tẩu thoát nhưng không được. Trong lúc vật lộn, B vơ ở bờ đê được một đoạn vật cứng và đập vào người anh T. Sau đó biết vật cứng là chiếc rìu bằng sắt nhưng B vẫn tiếp tục vung rìu vào đầu, lưng anh T nhằm tẩu thoát. Anh T bị rìu vung vào người dẫn đến chảy máu ở vùng đầu nên đã buông B ra. B bỏ chạy vào khu nghĩa địa ở cánh đồng thôn H, xã L, huyện G. Lúc đó anh Nguyễn Văn D ở thôn H, xã L, huyện G đang làm ruộng ở gần đó nghe thấy tiếng hô hoán của anh T. Anh D cùng anh T và Công an xã L đuổi theo bắt giữ được B. Sau đó anh T đã đến trạm y tế xã L, huyện G khám và điều trị vết thương. Theo giấy chứng nhận thương tích của trạm y tế xã L thể hiện: Anh T bị vết thương rách da vùng đầu dài 03cm, rộng 0,5cm, vai phải có vết bầm tím.

Tại kết luận định giá tài sản số 24/QĐ-HĐĐGTS ngày 30/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Gia Lộc kết luận: Chiếc xe máy loại WAVERSX nhãn hiệu Hon da do Việt Nam sản xuất, màu đỏ đen, BKS 34B1 -141.27 xe đã qua sử dụng, trị giá 10.500.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 69/VKS -HS ngày 07/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Bùi Đình B về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Bùi Đình B phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng điểm đ khoản 2 điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Đình B từ 30 tháng đến 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/5/2017. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về vật chứng: Áp dụng điểm a

khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô BKS 34M5 -1873, tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc rìu sắt. Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật phí và lệ phí (Luật số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015) buộc bị cáo chịu án phí HSST là 200.000 đồng.

Bị cáo Bùi Đình B thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thu M trong quá trình điều tra và trong đơn xin xử án vắng mặt xác định đã nhận lại tài sản chiếc xe mô tô WAVERSX nhãn hiệu Hon da BKS 34B1 -141.27, xe không bị hư hỏng thiệt hại gì nên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản quản lý, thu giữ vật chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX đủ cơ sở để kết luận: Hồi 7 giờ ngày 30/5/2017, tại đoạn đường bờ đê thuộc địa phận thôn H, xã L, huyện G tỉnh Hải Dương, bị cáo Bùi Đình B có hành vi lợi dụng lúc không có người trông coi tài sản, chìa khóa xe cắm ở ổ khóa điện, đã lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô WAVERSX nhãn hiệu Hon da BKS 34B1 -141.27 trị giá 10.500.000đồng của anh Lê Văn T thì bị anh T phát hiện đuổi theo. Quá trình đuổi bắt, B dùng chiếc rìu bằng sắt liên tục vung rìu vào đầu và lưng anh Thực nhằm mục đích tẩu thoát.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật song vì muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên bị cáo đã cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi bị chủ sở hữu tài sản phát hiện đuổi theo bắt giữ, bị cáo đã dùng chiếc rìu bằng sắt liên tục vung vào đầu và lưng anh T để anh T phải buông B ra nhằm mục đích để B tẩu thoát nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung " Hành hung để tẩu thoát". Xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc đã truy tố đối với các bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tài sản bị cáo chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh T trị giá 10.500.000đồng được xác định là gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Ngày 02/7/2008 Bùi Đình B bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 31/12/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 05/02/2010 bị Công an phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong các Bản án, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đã được xóa án tích, xóa tiền sự nhưng được xác định là người có nhân thân xấu, xong bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật, do vậy cần phải xử nghiêm bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội có hiệu quả.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc xe mô tô WAVERSX nhãn hiệu Hon da BKS 34B1 -141.27 là tài sản của vợ chồng anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thu M đã bị bị cáo B chiếm đoạt, trong quá trình điều tra và trong đơn xin xử án vắng mặt anh T, chị M xác định đã nhận lại xe, không bị hư hỏng, thiệt hại gì nên không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị N vợ bị cáo B xác định chiếc xe mô tô BKS 34M5-1873 là tài sản chung của chị và bị cáo B, năm 2016 chị đưa tiền cho chồng là bị cáo B đi mua xe về để sử dụng làm phương tiện đi lại, B mua xe của ai chị không biết, chị cũng không biết gì về nguồn gốc chiếc xe này. Sáng ngày 30/5/2017 B sử dụng chiếc xe mô tô này đi đâu làm gì

và thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của anh T thế nào chị không biết, xong chị không có yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc xe mô tô BKS 34M5-1873.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã trả lại chiếc xe mô tô WAVERSX nhãn hiệu HonDa BKS 34B1 -141.27 cho vợ chồng anh T, chị M, việc xử lý vật chứng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc là phù hợp pháp luật nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe máy BKS 34M5-1873 bị cáo Bé và vợ là Vũ Thị N khai là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, bị cáo B khai mua của người mua đồng nát ở đường không biết tên tuổi địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được nguồn gốc chiếc xe này, xe không có giấy tờ gì chứng minh. Ngày 30/5/2017 B sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi từ nhà sang xã L, sau đó thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của anh Lê Văn T, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc rìu bằng sắt bị cáo khai sử dụng để vung vào đầu vào lưng anh T, bị cáo khai vơ được ở bờ đê, không xác định được của ai, vật chứng này có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với hành vi bị cáo Bùi Đình B dùng rìu sắt vung vào đầu, lưng anh T để anh T buông bị cáo ra nhằm tẩu thoát khiến anh T bị rách da đầu và bầm tím vùng vai, anh T đã phải vào trạm y tế xã L, huyện Gia Lộc khám và điều trị vết thương. Theo giấy chứng nhận thương tích của trạm y tế xã L thể hiện, anh T bị vết thương rách da vùng đầu dài 03cm, rộng 0,5cm, vai phải có vết bầm tím. Anh T xác định thương tích không đáng kể nên có đơn từ chối giám định thương tích và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Bùi Đình B về hành vi cố ý gây thương tích nên không đặt ra xử lý đối với Bùi Đình B về hành vi này là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đình B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Đình B 30 *(Ba mươi)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/5/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước một chiếc xe mô tô BKS 34M5-1873. Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc rìu sắt (Toàn bộ số vật chứng trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 . Bị cáo Bùi Đình B phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Minh Yến

Nơi nhận
- CA,VKSND huyện Gia Lộc;
-Trại giam Kim chi HD;
-Thi hành án huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
-Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.

Cỏc hội thẩm nhõn dõn ***Thẩm phỏn - Chủ toạ phiờn toà***

Đỗ *Thị Minh Yến*

Nơi nhận
-CA,VKSND huyện Gia Lộc
-Thi hà nh ỏn huyện
-Bị cỏo
-Người bị hại
- Người bà o chữa
-Người đại diện hợp phỏp của bị cỏo
- Lưu hồ sơ vụ ỏn

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phỏn - Chủ toạ phiờn toà

Đỗ *Thị Minh Yến*

T.M HỘI ĐỒNG XẤT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phỏn - Chủ toạ phiờn toà

Đỗ *Thị Minh Yến*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.

Cỏc hội thẩm nhõn dõn ***Thẩm phỏn - Chủ toạ phiờn toà***

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Sửu